

QUỐC HỘI
Số: 12/1999/QH10

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*Hà Nội, ngày 12 tháng 06 năm
1999*

LUẬT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí

Căn cứ vào Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992;

Luật này sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 28 tháng 12 năm 1989,

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Lời mở đầu và một số điều của Luật Báo chí như sau:

1. Lời mở đầu được sửa đổi, bổ sung:

"Đề bảo đảm quyền tự do báo chí, quyền tự do ngôn luận trên báo chí của công dân, phù hợp với lợi ích của Nhà nước và của nhân dân;

Đề phát huy vai trò của báo chí trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa theo đường lối đổi mới của Đảng Cộng sản Việt Nam;

Căn cứ vào Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992;

Luật này quy định chế độ báo chí".

2. Điều 3 được sửa đổi, bổ sung:

" Điều 3. Các loại hình báo chí

Báo chí nói trong Luật này là báo chí Việt Nam, bao gồm: báo in (báo, tạp chí, bản tin thời sự, bản tin thông tấn), báo nói (chương trình phát thanh), báo hình (chương trình truyền hình, chương trình nghe - nhìn thời sự được thực hiện bằng các phương tiện kỹ thuật khác nhau), báo điện tử (được thực hiện trên mạng thông tin máy tính) bằng tiếng Việt, tiếng các dân tộc thiểu số Việt Nam, tiếng nước ngoài".

3. Điều 6 được sửa đổi, bổ sung:

"Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của báo chí

Báo chí có những nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Thông tin trung thực về tình hình trong nước và thế giới phù hợp với lợi ích của đất nước và của nhân dân;
2. Tuyên truyền, phổ biến, góp phần xây dựng và bảo vệ đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thành tựu của đất nước và thế giới theo tôn chỉ, mục đích của cơ quan báo chí; góp phần ổn định chính trị, nâng cao dân trí, đáp ứng nhu cầu văn hóa lành mạnh của nhân dân, bảo vệ và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, xây dựng và phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, tăng cường khối đoàn kết toàn dân, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa;
3. Phản ánh và hướng dẫn dư luận xã hội; làm diễn đàn thực hiện quyền tự do ngôn luận của nhân dân;
4. Phát hiện, nêu gương người tốt, việc tốt, nhân tố mới; đấu tranh phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật và các hiện tượng tiêu cực xã hội khác;
5. Góp phần giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt, tiếng các dân tộc thiểu số Việt Nam;
6. Mở rộng sự hiểu biết lẫn nhau giữa các nước và các dân tộc, tham gia vào sự nghiệp của nhân dân thế giới vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội".

4. Điều 9 được sửa đổi, bổ sung:

"Điều 9. Cải chính trên báo chí

1. Báo chí khi thông tin sai sự thật, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự, nhân phẩm của cá nhân thì phải đăng, phát sóng lời cải chính, xin lỗi của cơ quan báo chí, của tác giả. Trong trường hợp có kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì cơ quan báo chí phải đăng, phát sóng kết luận đó.

2. Tổ chức, cá nhân có quyền phát biểu bằng văn bản về những nội dung đề cập trên báo chí khi có căn cứ cho rằng báo chí đã thông tin sai sự thật, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm đến mình. Cơ quan báo chí phải đăng, phát sóng lời phát biểu của tổ chức, cá nhân đối với thông tin đã được đăng, phát sóng trên báo chí của mình.

Lời phát biểu của tổ chức, cá nhân không được xúc phạm cơ quan báo chí, danh dự, nhân phẩm của tác giả.

Kể từ khi nhận được lời phát biểu của tổ chức, cá nhân thì trong thời hạn năm ngày đối với báo ngày, đài phát thanh, đài truyền hình, mười ngày đối với báo tuần, trong số ra gần nhất đối với tạp chí, cơ quan báo chí phải đăng, phát sóng lời phát biểu đó.

3. Lời cải chính, xin lỗi của cơ quan báo chí, của tác giả và lời phát biểu của tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này phải được đăng, phát sóng tương xứng với thông tin do báo chí đã đưa ra theo quy định của Chính phủ.

4. Trong trường hợp cơ quan báo chí không cải chính, xin lỗi hoặc cải chính, xin lỗi không đúng các

quy định của Luật này, không đăng, phát sóng lời phát biểu của tổ chức, cá nhân thì tổ chức, cá nhân đó có quyền khiếu nại với cơ quan chủ quản báo chí, cơ quan quản lý nhà nước về báo chí hoặc khởi kiện tại Tòa án".

5. Điều 12 được sửa đổi, bổ sung:

" Điều 12. Cơ quan chủ quản báo chí

Cơ quan chủ quản báo chí là tổ chức đứng tên xin cấp giấy phép hoạt động báo chí và trực tiếp quản lý cơ quan báo chí.

Cơ quan chủ quản báo chí có những nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Xác định, chỉ đạo việc thực hiện tôn chỉ, mục đích, đối tượng phục vụ và phạm vi phát hành chủ yếu, công suất, thời gian, tần số, phạm vi tỏa sóng, ngôn ngữ thể hiện của cơ quan báo chí được quy định trong giấy phép;
2. Chỉ đạo cơ quan báo chí thực hiện nhiệm vụ, phương hướng và kế hoạch hoạt động, tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ báo chí;
3. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức người đứng đầu cơ quan báo chí trực thuộc sau khi trao đổi ý kiến với cơ quan quản lý nhà nước về báo chí;
4. Kiểm tra hoạt động của cơ quan báo chí;
5. Tạo điều kiện cần thiết cho cơ quan báo chí hoạt động;
6. Chịu trách nhiệm trước pháp luật trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình đối với các sai phạm của cơ quan báo chí trực thuộc".

6. Điều 15 được sửa đổi, bổ sung:

" Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của nhà báo

1. Nhà báo có những quyền sau đây:

- a) Hoạt động báo chí trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; hoạt động báo chí ở nước ngoài theo quy định của Chính phủ;
- b) Khai thác và được cung cấp thông tin trong hoạt động báo chí theo quy định của pháp luật;
- c) Khước từ việc biên soạn hoặc tham gia biên soạn tác phẩm báo chí trái với quy định của pháp luật về báo chí;
- d) Được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ báo chí; hưởng một số chế độ ưu tiên cần thiết trong hoạt động báo chí theo quy định của Chính phủ;
- đ) Được pháp luật bảo hộ trong hoạt động nghề nghiệp. Không ai được đe dọa, uy hiếp tính mạng, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của nhà báo, phá hủy, thu giữ phương tiện, tài liệu, cản trở nhà báo

hoạt động nghề nghiệp đúng pháp luật.

2. Nhà báo có những nghĩa vụ sau đây:

a) Thông tin trung thực về tình hình trong nước và thế giới phù hợp với lợi ích của đất nước và của nhân dân; phản ánh ý kiến, nguyện vọng chính đáng của nhân dân, góp phần thực hiện quyền tự do báo chí, quyền tự do ngôn luận trên báo chí của công dân;

b) Bảo vệ đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phát hiện, bảo vệ nhân tố tích cực; đấu tranh phòng, chống các tư tưởng, hành vi sai phạm;

c) Thường xuyên học tập, rèn luyện nâng cao trình độ chính trị, phẩm chất đạo đức và nghiệp vụ báo chí; không được lạm dụng danh nghĩa nhà báo để sách nhiễu và làm việc vi phạm pháp luật;

d) Phải cải chính, xin lỗi trong trường hợp thông tin sai sự thật, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự, nhân phẩm của cá nhân;

đ) Chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước người đứng đầu cơ quan báo chí về nội dung tác phẩm báo chí của mình và về những hành vi vi phạm pháp luật về báo chí".

7. Điều 17 được sửa đổi, bổ sung:

"Điều 17. Nội dung quản lý nhà nước về báo chí

Nội dung quản lý nhà nước về báo chí bao gồm:

1. Xây dựng và chỉ đạo thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển sự nghiệp báo chí;

2. Ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về báo chí; xây dựng chế độ, chính sách về báo chí;

3. Tổ chức thông tin cho báo chí; quản lý thông tin của báo chí;

4. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, nghiệp vụ, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ báo chí;

5. Tổ chức, quản lý hoạt động khoa học, công nghệ trong lĩnh vực báo chí;

6. Cấp, thu hồi giấy phép hoạt động báo chí, thẻ nhà báo;

7. Quản lý hợp tác quốc tế về báo chí, quản lý hoạt động của báo chí Việt Nam liên quan đến nước ngoài và hoạt động báo chí nước ngoài tại Việt Nam;

8. Kiểm tra báo chí lưu chiểu; quản lý kho lưu chiểu báo chí;

9. Tổ chức, chỉ đạo công tác khen thưởng trong hoạt động báo chí;

10. Hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chế độ, chính sách, quy hoạch, kế hoạch phát triển báo chí và việc chấp hành pháp luật về báo chí; thi hành các biện pháp ngăn chặn hoạt động báo chí

trái pháp luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm trong hoạt động báo chí".

8. Bổ sung Điều 17a :

"Điều 17a. Cơ quan quản lý nhà nước về báo chí

1. Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về báo chí.

2. Bộ Văn hóa - Thông tin chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về báo chí.

3. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện quản lý nhà nước về báo chí theo quy định của Chính phủ.

Chính phủ quy định cụ thể trách nhiệm của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong việc phối hợp với Bộ Văn hóa - Thông tin để thực hiện thống nhất quản lý nhà nước về báo chí.

4. Ủ

9. Bổ sung Điều 17b:

"Điều 17b. Quan hệ quốc tế trong hoạt động báo chí

Nhà nước mở rộng quan hệ quốc tế trong hoạt động báo chí theo nguyên tắc tôn trọng độc lập, chủ quyền quốc gia, bình đẳng và các bên cùng có lợi.

Chính phủ quy định cụ thể về quan hệ quốc tế trong hoạt động báo chí".

10. Bổ sung Điều 17c:

"Điều 17c. Tài chính của cơ quan báo chí

1. Nhà nước có chính sách hỗ trợ ngân sách và tạo điều kiện cho báo chí phát triển.

Cơ quan chủ quản báo chí có trách nhiệm bố trí các nguồn lực tài chính cần thiết cho cơ quan báo chí hoạt động.

Cơ quan báo chí được tiếp nhận và sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả các khoản tài trợ tự nguyện của các tổ chức và cá nhân theo quy định của Chính phủ.

2. Cơ quan báo chí được tổ chức hoạt động kinh doanh, dịch vụ phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ của mình theo quy định của Chính phủ và các quy định khác của pháp luật để tạo thêm nguồn thu đầu tư trở lại cho việc phát triển báo chí. Cơ quan báo chí phải thực hiện nghĩa vụ thuế đối với các hoạt động kinh doanh, dịch vụ.

Cơ quan báo chí được hưởng các chế độ ưu đãi về thuế, ưu đãi về phí đối với hoạt động xuất bản, phát hành báo chí theo quy định của pháp luật.

3. Cơ quan báo chí phải thực hiện chế độ kế toán, thống kê, thanh tra, kiểm tra tài chính theo quy

định của pháp luật."

11. Bổ sung Điều 17d:

"Điều 17d. Xuất bản, phát hành báo chí phục vụ một số đối tượng

Nhà nước có chính sách hỗ trợ ngân sách tạo điều kiện cho xuất bản, phát hành báo chí đến với nhân dân các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đến với cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài".

12. Bổ sung Điều 17đ:

"Điều 17đ. Thanh tra báo chí

Thanh tra báo chí là thanh tra chuyên ngành về báo chí.

Tổ chức và hoạt động của thanh tra chuyên ngành về báo chí do Chính phủ quy định".

13. Điều 19 được sửa đổi, bổ sung:

"Điều 19. Cấp giấy phép hoạt động báo chí

1. Việc cấp giấy phép hoạt động báo chí phải căn cứ vào các điều kiện quy định tại Điều 18 của Luật Báo chí và phải phù hợp với quy hoạch phát triển báo chí.

Bộ Văn hóa - Thông tin cấp giấy phép hoạt động báo chí.

Hồ sơ xin cấp giấy phép hoạt động báo chí do Bộ Văn hóa - Thông tin quy định.

2. Cơ quan báo chí phải có giấy phép do cơ quan quản lý nhà nước về báo chí cấp mới được hoạt động. Trong trường hợp không cấp giấy phép thì chậm nhất là ba mươi ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ xin phép hoạt động báo chí, cơ quan quản lý nhà nước về báo chí phải trả lời bằng văn bản, nói rõ lý do. Tổ chức bị từ chối cấp giấy phép có quyền khiếu nại với cơ quan có thẩm quyền hoặc khởi kiện tại Tòa án".

14. Bổ sung Điều 19a:

"Điều 19a. Thành lập cơ quan đại diện, cơ quan thường trú của cơ quan báo chí

1. Cơ quan báo chí có nhu cầu thành lập cơ quan đại diện, cơ quan thường trú ở trong nước phải có đủ điều kiện về nhân sự, trụ sở và phải được sự đồng ý bằng văn bản của Ủy

15. Điều 21 được sửa đổi, bổ sung:

"Điều 21. Thực hiện loại hình báo chí khác, xuất bản ấn phẩm báo chí khác, phát sóng chương trình đặc biệt, chương trình phụ

1. Cơ quan báo chí chỉ được thực hiện loại hình báo chí khác phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của mình khi có đủ các điều kiện quy định tại Điều 18 của Luật Báo chí và được Bộ Văn hóa - Thông tin

cấp giấy phép.

2. Tổ chức muốn xuất bản đặc san hoặc cơ quan báo chí muốn xuất bản số phụ, phụ trương, đặc san, phát sóng chương trình đặc biệt, chương trình phụ thì phải được Bộ Văn hóa - Thông tin cấp giấy phép".

16. Điều 22 được sửa đổi, bổ sung:

"Điều 22. In báo chí, phát sóng chương trình phát thanh, truyền hình, đưa báo điện tử lên mạng thông tin máy tính

Cơ sở in có trách nhiệm thực hiện hợp đồng, bảo đảm thời gian phát hành của báo chí; không in báo chí không có giấy phép, không được in lại tác phẩm báo chí đã có lệnh cấm lưu hành của cơ quan quản lý nhà nước về báo chí.

Cơ sở kỹ thuật phát sóng cho đài phát thanh, đài truyền hình có trách nhiệm bảo đảm phạm vi tỏa sóng quy định.

Đài phát thanh, đài truyền hình, cơ sở thực hiện chương trình nghe - nhìn thời sự không được phát nội dung tác phẩm báo chí đã có lệnh cấm lưu hành hoặc tịch thu.

Báo điện tử được thực hiện trên mạng thông tin máy tính theo quy định của Chính phủ".

17. Điều 28 được sửa đổi, bổ sung:

"Điều 28. Xử lý vi phạm

1. Cơ quan báo chí vi phạm quy định về giấy phép hoạt động báo chí, về những điều không được thông tin trên báo chí quy định tại Điều 10 của Luật Báo chí, về cải chính trên báo chí và các quy định khác của pháp luật về báo chí thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị cảnh cáo, phạt tiền, thu hồi, tịch thu ấn phẩm, băng đĩa ghi âm, ghi hình, đình bản tạm thời hoặc thu hồi giấy phép theo quy định của pháp luật.

Cơ quan chủ quản chịu trách nhiệm trước pháp luật trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình đối với các sai phạm của cơ quan báo chí trực thuộc.

Cơ quan báo chí, nhà báo, tổ chức, cá nhân thông tin gây thiệt hại đến lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật dân sự.

2. Người đứng đầu cơ quan báo chí, nhà báo, người hoạt động nghiệp vụ báo chí khác vi phạm các quy định tại khoản 1 Điều này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, thu hồi thẻ nhà báo, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

3. Người nào vi phạm các quy định về cung cấp thông tin, trả lời trên báo chí, thành lập cơ quan báo chí, phát hành, quảng cáo, hợp báo, cản trở hoạt động báo chí, đe dọa, uy hiếp tính mạng, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của nhà báo, phá hủy, làm hư hỏng phương tiện, tài liệu và các quy định khác của pháp luật về báo chí thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự".

Điều 2.

1. Trong Luật Báo chí, cụm từ "Hội đồng Bộ trưởng" được thay bằng từ "Chính phủ", cụm từ "Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng" được thay bằng cụm từ "Thủ tướng Chính phủ".

2. Bỏ Điều 30 của Luật báo chí.

Chuyển Điều 31 của Luật báo chí thành Điều 30.

Điều 3. Luật này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 9 năm 1999.

Những quy định trước đây trái với Luật này đều bãi bỏ.

Chính phủ sửa đổi, bổ sung các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Báo chí phù hợp với Luật này./.

Luật này đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa X, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 12 tháng 6 năm 1999.

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI

(Đã ký)

Nông Đức Mạnh